

# SỬ VIỆT NHÌN TỪ TÀI LIỆU NGUỒN

NGUYỄN THANH LỢI

Chen Ching Ho (Trần Kinh Hòa, 1917-1995) là học giả gốc Hoa nổi tiếng ở Đông Nam Á, có nhiều nghiên cứu công phu về Việt Nam. Ông thông thạo nhiều ngoại ngữ: Anh, Pháp, Hán, Nhật, Việt nên trong thập niên 1950-1960 ông được Bộ Quốc gia Giáo dục Việt Nam mời sang dạy ở Đại học Huế, Đại học Sài Gòn. Ông có thời gian học tập ở Đại học Keio, nơi Giáo sư Matsumoto Nobuhiro, người khai phá ngành Việt Nam học ở Nhật Bản, phụ trách Khoa Lịch sử phương Đông. Các nghiên cứu của Chen Ching Ho trải rộng trên nhiều lĩnh vực đặc biệt như thư chí học Việt Nam, ngôn ngữ học, lịch sử, Hoa kiều ở Việt Nam với sự thể hiện công phu, nghiêm cẩn trong khảo chứng, so sánh các nguồn tư liệu.

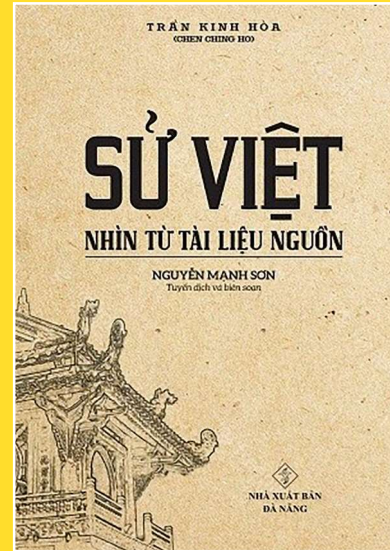
Cuốn sách *Sử Việt nhìn từ tài liệu nguồn* (Nguyễn Mạnh Sơn tuyển dịch, biên soạn, Nxb Đà Nẵng, tháng 9, 2023, 400 trang, 220.000đ) gồm 10 bài viết ở phần chính văn và 3 bài viết ở phần phụ lục.

*Tạp ghi trong chuyến đi nghiên cứu thành Thuận Hóa* in trong *Đài Loan văn hóa* (1948) thuật lại chuyến đi đến Huế năm 1944, trong bối cảnh chiến tranh loạn lạc, để nghiên cứu tài liệu lưu trữ trong các thư viện của triều Nguyễn, như Quốc sử quán. Qua đó ông giới thiệu bộ *Đại Nam thực lục* chính biên, trong đó có những tư liệu liên quan đến Cường Để, sứ thần Nhật Bản đến Huế.

*Bài Soạn niên, tài liệu và truyền bản của An Nam chí lược* in trong tạp chí *Đại học* (1960) xác định năm biên soạn tác phẩm *An Nam chí lược* là vào năm 1340 sau khi kê cứu ý kiến khác nhau của các nhà nghiên cứu trước. Tác giả cũng thận trọng khi đưa ra “nên khi vào lấy những bộ phận ấy làm sử liệu làm khảo chứng, không nên quên phải duyệt qua một cuộc so sánh và kiểm thảo kỹ càng với các sách sử Trung Quốc mới có thể dùng được”(tr.80).

*Giới thiệu về châu bản triều Nguyễn* in trong sách *Mục lục châu bản triều Nguyễn* (1963) trình bày duyên cớ, chức trách nội các triều Nguyễn, cách truyền đạt, bảo tồn châu bản, các châu bản hiện còn, số mục và cách chỉnh đốn.

*Đích thực người đã trước tác quyển Quốc sử di biên cùng nội dung sách ấy như thế nào?* in trong sách *Quốc sử di biên* (1965) cho thấy ưu điểm của *Quốc sử di biên* với cùng một sự kiện lịch sử thì Phan Thúc Trực đã ghi chép được nguồn gốc của sự việc, trình bày quan điểm, giải thích phân tích cận kề sự việc so với bộ *Đại Nam thực lục* dù có những chỗ tương đồng.



*Quá trình biên soạn và truyền bản sách Đại Việt sử ký toàn thư* in trong tạp chí *Đông Nam Á – lịch sử và văn hóa* (1977) giúp người đọc hiểu rõ về quá trình biên soạn, truyền bản một tác phẩm quan trọng trong sử liệu Việt Nam. Như bản *Đại Việt sử ký tiền biên* của triều Tây Sơn mang đậm sắc thái tư nhân biên soạn (Ngô Thì Sĩ, Ngô Thì Nhậm, Ngô Thì Điển); về cấu trúc thì dùng “Lịch đại đồ biểu”, “Lịch đại thế thứ niên biểu” là điểm mới mẻ chưa từng thấy trong sử thư Việt Nam.

*Đại Nam thực lục và Châu bản triều Nguyễn* in trong *Thông tin Hội Nghiên cứu Đông Nam Á Trung Quốc* (1987), ghi nhận các ghi chép trong *Thực lục Tiền biên, Liệt truyện Tiền biên* thời chúa Nguyễn và *Thực lục Chính biên* đệ nhất kỷ, đệ nhị kỷ, đệ tam kỷ, đệ tứ kỷ dưới thời các vua Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức đều biên soạn từ những ghi chép chính thức mang tính độc lập của các sử quan triều Nguyễn, nên có giá trị sử liệu rất cao. Đồng thời tác giả đưa ra lời khuyên “sẽ luôn xảy ra sai lầm” nếu khi dùng *Đại Nam thực lục* khảo chứng sử liệu mà không đối chiếu với sử liệu Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Campuchia và sử liệu phương Tây như các ghi chép hàng ngày của các công ty Đông Ấn, tin tức và báo cáo của các giáo sĩ truyền giáo, du ký của người châu Âu có liên quan.

Điềm qua một số bài viết trong tập sách này để thấy được những đóng góp của Chen Ching Ho đối với việc nghiên cứu sử học Việt Nam, đặc biệt là cung cách làm việc cũng như tinh cảm ông dành cho đất nước này./.